

Số: 283/QĐ-ĐHK-TCKT

Hà Nội, ngày 11 tháng 08 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách giao bổ sung năm 2022  
Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 181-CP ngày 17/9/1969 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kiến trúc;

Căn cứ Quyết định số 88/2018/QĐ-BXD ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Đại học Kiến trúc Hà Nội;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

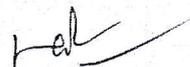
Xét đề nghị của Bà Kế toán trưởng,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai điều chỉnh số liệu dự toán ngân sách giao bổ sung năm 2022 (bổ sung) của Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội (*phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng Phòng Tổng hợp, Kế toán trưởng và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Lưu VT-TH, TCKT.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Lê Quân

Đơn vị: Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

Chương: 019

**DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022 (Bổ sung)**

(Kèm theo Quyết định số 283/QĐ-ĐHKT ngày 11/8/2022 của Hiệu trưởng Trường đại học

ĐVT: 1.000đ

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao bổ sung
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	<b>0</b>
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	<b>0</b>
1	Lệ phí	
2	Phí	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	<b>0</b>
1	Chi sự nghiệp.....	
2	Chi quản lý hành chính	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	<b>0</b>
1	Lệ phí	
2	Phí	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>540,160</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>540,160</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>40,160</b>
<b>1.1</b>	<b>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>40,160</b>
	Kinh phí hoạt động bộ máy	0
	KP miễn, giảm học phí theo ND 81/2021/ND-CP	0
	KP đào tạo lưu học sinh Lào Campuchia	40,160
	KP hỗ trợ chi phí học tập theo QĐ 66/2013/QĐ-TTg	0
<b>1.2</b>	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>0</b>
	Nâng cấp cơ sở vật chất	
	Nhiệm vụ hợp tác đào tạo lưu học sinh Lào Campuchia	
	Tinh giản biên chế	
<b>1.3</b>	<b>Vốn đầu tư</b>	<b>0</b>
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	<b>500,000</b>
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0
2.2	Kinh phí nhiệm vụ hoạt động kinh tế	500,000
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>3</b>	<b>Chi chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp</b>	<b>0</b>
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	